

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **2750/UBND-CNXD**

Quảng Ngãi, ngày **03** tháng **06** năm 2019

V/v ưu đãi thuế thu nhập cá nhân đối với người lao động của Công ty TNHH Công nghiệp nặng Doosan Việt Nam

T CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
ĐẾN	Số: <i>1057</i>
	Ngày: <i>04/6/19</i>
	Chuyên:

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Công ty TNHH Công nghiệp nặng Doosan Việt Nam (Doosan Vina) là công ty FDI 100% vốn Hàn Quốc đầu tư tại Khu kinh tế Dung Quất; được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đầu tư tại Công văn số 1909/TTg-QHQT ngày 20/11/2006 trên cơ sở đề xuất của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 8612/BKH-KCN&KCX ngày 17/3/2006. Theo đó, Ban Quản lý KKT Dung Quất (nay là Ban Quản lý KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi) cấp Giấy chứng nhận đầu tư lần đầu số 652023000001 ngày 20/11/2006 với tổng số vốn đăng ký là 260.000.000 USD. Dự án thuộc danh mục lĩnh vực đặc biệt ưu đãi đầu tư, đầu tư vào địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, được hưởng các mức thuế suất ưu đãi như thuế thu nhập doanh nghiệp 10%, giảm 50% thuế thu nhập cá nhân đối với người có thu nhập cao làm việc tại KKT Dung Quất theo Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 của Chính phủ về quy định về Khu công nghiệp, Khu chế xuất và Khu kinh tế.

Tuy nhiên, sau khi Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ quy định về quản lý Khu Công nghiệp và Khu kinh tế thay thế Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 của Chính phủ quy định về Khu công nghiệp, Khu chế xuất và Khu kinh tế thì không ghi nội dung: "*Giảm 50% thuế thu nhập đối với người có thu nhập thuộc diện chịu thuế thu nhập, kể cả người Việt Nam và người nước ngoài làm việc tại khu kinh tế*".

Theo ý kiến của Tổng cục Thuế tại Công văn số 5272/TCT-DNNCN ngày 21/12/2018, Cục thuế tỉnh Quảng Ngãi có Công văn số 569/CT-TNCN ngày 14/03/2019 về việc xác định thuế thu nhập cá nhân được giảm do làm việc tại Khu kinh tế trên cơ sở thực hiện Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ quy định về quản lý Khu Công nghiệp và Khu Kinh tế; theo đó, kể từ ngày 10/7/2018 người lao động của Công ty Doosan Vina không còn được hưởng ưu đãi giảm 50% về thuế thu nhập cá nhân khi làm việc tại Khu Kinh tế Dung Quất và bị truy thu thuế từ ngày 10/7/2018 cho đến nay.

Về vấn đề này, Công ty Doosan Việt Nam và nhiều công ty trên địa bàn KKT Dung Quất phản ánh và hết sức quan ngại vì trái với cam kết, thoả thuận

ưu đãi đầu tư ban đầu đã được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận, làm ảnh hưởng đến việc thu hút dự án đầu tư và nguồn nhân lực chất lượng cao làm việc tại đây. Bên cạnh đó, Dự án Doosan Vina chỉ mới đi vào hoạt động hơn 10 năm đầu của chặng đường dài 70 năm dự án.

Để tạo điều kiện hỗ trợ cho Công ty Doosan Vina nói riêng và các doanh nghiệp đã sớm đầu tư vào Khu kinh tế Dung Quất nói chung yên tâm trong đầu tư sản xuất kinh doanh, cống hiến hết mình cho hoạt động của công ty, đóng góp vào sự phát triển kinh tế xã hội của tỉnh Quảng Ngãi, cũng như công tác thu hút các dự án đầu tư vào Khu kinh tế Dung Quất thì cần ổn định và nhất quán các chính sách của nhà nước về ưu đãi đầu tư đối với doanh nghiệp, trong đó có ưu đãi về thuế Thu nhập cá nhân. Bên cạnh đó, việc thay đổi cơ chế, chính sách của nhà nước về ưu đãi đầu tư cần phải có thời gian và lộ trình. Vì vậy, UBND tỉnh Quảng Ngãi kính đề xuất phương án sau:

1. Theo quy định tại Điều 13 Luật Đầu tư năm 2014 về Bảo đảm đầu tư kinh doanh trong trường hợp thay đổi pháp luật:

“ 1. Trường hợp văn bản pháp luật mới được ban hành quy định ưu đãi đầu tư cao hơn ưu đãi đầu tư mà nhà đầu tư đang được hưởng thì nhà đầu tư được hưởng ưu đãi đầu tư theo quy định của văn bản pháp luật mới cho thời gian hưởng ưu đãi còn lại của dự án.

2. Trường hợp văn bản pháp luật mới được ban hành quy định ưu đãi đầu tư thấp hơn ưu đãi đầu tư mà nhà đầu tư được hưởng trước đó thì nhà đầu tư được tiếp tục áp dụng ưu đãi đầu tư theo quy định trước đó cho thời gian hưởng ưu đãi còn lại của dự án.

3. Quy định tại khoản 2 Điều này không áp dụng trong trường hợp thay đổi quy định của văn bản pháp luật vì lý do quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội, sức khỏe của cộng đồng, bảo vệ môi trường.

....”

Theo quy định trên, UBND tỉnh Quảng Ngãi kính đề nghị Chính phủ chỉ đạo vẫn tiếp tục áp dụng giảm 50% thuế thu nhập cá nhân đối với người lao động làm việc tại KKT Dung Quất theo Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 13/3/2008 của Chính phủ.

2. Cần điều chỉnh, bổ sung nội dung ưu đãi thuế thu nhập cá nhân trong nghị định 82/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ:

Đối với những dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đầu tư/Quyết định chủ trương đầu tư trước ngày Nghị định 82/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ có hiệu lực thi hành từ ngày 10/7/2018 thì vẫn áp dụng ưu đãi thuế thu nhập cá nhân theo Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 13/3/2008 của Chính phủ hoặc sửa đổi, bổ sung nội dung “Giảm 50% thuế thu nhập đối với người có thu nhập thuộc diện chịu thuế thu nhập, kể cả người Việt Nam và người nước ngoài làm việc tại khu kinh tế” vào Nghị định 82/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ.

Để dự án Công nghiệp nặng Doosan Vina tiếp tục phát triển vì mục tiêu hướng đến một nền kinh tế phát triển cao, ổn định trong khu vực và trên thế giới. Do vậy, việc duy trì các chính sách ổn định, lâu dài với sự cam kết mạnh mẽ của Chính phủ; sự tận tâm thực thi, hỗ trợ của các cấp chính quyền, tạo môi trường đầu tư hấp dẫn là nền tảng vững chắc để các doanh nghiệp nước ngoài đặt trọn niềm tin, yên tâm đầu tư vào Việt Nam; đặc biệt là các dự án lớn, dài hơi như Dự án Công nghiệp nặng Doosan Vina tại Khu Kinh tế Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi.

Bên cạnh đó, hiện nay nhiều doanh nghiệp trên địa bàn KKT Dung Quất cũng có đề xuất, kiến nghị liên quan đến việc không còn được hưởng ưu đãi giảm 50% thuế thu nhập đối với người có thu nhập thuộc diện chịu thuế thu nhập, kể cả người Việt Nam và người nước ngoài làm việc tại khu kinh tế và bị truy thu thuế thu nhập cá nhân như Công ty Doosan Vina.

3. Về một số vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ:

Tại Hội nghị Giao ban Câu lạc bộ Ban Quản lý KCN, KCX, KKT và KCNC các tỉnh, thành phía Nam lần thứ VIII, năm 2019 được tổ chức tại Quảng Ngãi vào ngày 05/4/2019 cũng đã nêu ra một số khó khăn, vướng mắc khi triển khai thực hiện Nghị định số 82/2018/NĐ-CP của Chính phủ (có bảng tổng hợp kèm theo). Kính đề nghị Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành điều chỉnh, sửa đổi trước khi ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện.

Vì vậy, UBND tỉnh Quảng Ngãi kính trình Thủ tướng Chính phủ quan tâm, xem xét cho phép người lao động tại KKT Dung Quất nói chung và của Công ty TNHH Công nghiệp nặng Doosan Vina nói riêng được tiếp tục duy trì mức ưu đãi “Giảm 50% thuế thu nhập đối với người có thu nhập thuộc diện chịu thuế thu nhập, kể cả người Việt Nam và người nước ngoài làm việc tại khu kinh tế” trong thời gian còn lại của Dự án và xem xét các kiến nghị, vướng mắc trong việc thực hiện Nghị định số 82/2018/NĐ-CP của Chính phủ.

Kính trình Thủ tướng Chính phủ quan tâm, xem xét giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ngành: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thuế tỉnh;
- BQL KKT Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi;
- Công ty TNHH CNN Doosan Vina;
- VPUB: CVP, PVP, KT, TH, CBTH;
- Lưu: VT, CN (lnphong214).

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tăng Bính



TỔNG HỢP KHÓ KHĂN VÀ TỒN MẮC TRONG QUÁ TRÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH 82/2018/NĐ-CP CỦA CHÍNH PHỦ TẠI HỘI NGHỊ LIÊN BỘ BAN QUẢN LÝ KCN, KCTX, KKT VÀ KCNC CÁC TỈNH, THÀNH PHÍA NAM LẦN THỨ VIII - NĂM 2019 TẠI QUẢNG NGÃI

(Kèm theo Công văn số ~~237~~ UBND-CN XD ngày 03/6/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

I	Chức năng, nhiệm vụ	
1	<p>BQL KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi</p> <p>BQL KKT tỉnh Trà Vinh</p> <p>BQL KCNC và các KCN Đà Nẵng</p> <p>BQL các KCN tỉnh Đồng Nai</p> <p>Ban Quản lý KKT tỉnh Gia Lai</p> <p>BQL các KCTX và CN thành phố Cần Thơ</p>	<p>- Nghị định 82 chưa phải là khung pháp lý cao nhất nên một số chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Quản lý KCN, KKT vẫn trong tình trạng bị một số Luật khác chi phối, gây khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện. Đến nay, đa số các Ban Quản lý đã kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức theo quy định tại Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BKHĐT-BNV ngày 03/9/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Nội vụ.</p> <p>- Theo quy định tại khoản 1, 2, điều 48, chương V Nghị định 82, Bộ Nội vụ hướng dẫn việc thành lập, phân loại, xếp hạng và tổ chức lại Ban quản lý khu công nghiệp, khu kinh tế và thẩm định Đề án thành lập, tổ chức lại Ban quản lý khu công nghiệp, khu kinh tế và trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại chưa có thông tư hướng dẫn về nhiệm vụ này cũng như một số bộ ngành liên quan.</p> <p>- NĐ 82 chưa quy định rõ trách nhiệm của UBND cấp tỉnh và cơ quan có thẩm quyền trong việc ủy quyền cho các Ban Quản lý KCN, KKT thực hiện một số nhiệm vụ, do đó cùng một nhiệm vụ, nhưng có nơi Ban Quản lý KCN, KKT được ủy quyền, có nơi chưa được ủy quyền; các Ban Quản lý KCN, KKT vẫn không có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính, dẫn tới hiệu quả quản lý nhà nước về KCN, KKT chưa cao.</p> <p>- Ban Quản lý Khu công nghiệp, Khu kinh tế thực hiện chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức theo quy định của Nghị định số 82/2018/NĐ-CP nhưng thực hiện theo sự ủy quyền của một số Sở, ngành cấp tỉnh (theo quy định) sẽ làm hạn chế, thiếu chủ động trong việc giải</p> <p>- Đề nghị Liên Bộ Kế hoạch và Đầu tư - Bộ Nội vụ sớm ban hành Thông tư hướng dẫn, thay thế Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BKHĐT-BNV ngày 03/9/2015 để các BQL có cơ sở triển khai thực hiện.</p> <p>- Đề nghị các Bộ, ngành xem xét phân cấp trực tiếp thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm đối với Ban Quản lý Khu công nghiệp, Khu kinh tế trong thông tư và các văn bản hướng dẫn thực hiện Nghị định số 82/2018/NĐ-CP đồng bộ và thống nhất.</p> <p>- Bộ Kế hoạch và Đầu tư cần nghiên cứu, xem xét đề nghị Chính phủ trình Ủy ban thường vụ Quốc Hội sớm ban hành Luật về KCN, KKT.</p>

		quyết thủ tục hành chính cho nhà đầu tư, nhà thầu trong và ngoài nước.		
2	BQL KKT tỉnh Bình Định	Tại Khoản 4, Điều 65, Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 quy định về việc bố trí tối thiểu từ 07 biên chế trở lên trong 01 phòng chuyên môn, hầu hết các Ban Quản lý sẽ phải tổ chức, sắp xếp lại tổ chức bộ máy, trong khi số lượng biên chế được giao ít, gây nhiều khó khăn, bất cập trong quá trình thực hiện.	Nhằm đảm bảo đủ điều kiện thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, kính đề nghị Bộ Nội vụ ban hành hướng dẫn cụ thể về đề án vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức đối với các Ban Quản lý Khu công nghiệp, Khu kinh tế, trong đó quy định cụ thể số lượng biên chế cho phù hợp.	
3	BQL các KCN tỉnh Đắk Lắk BQL các KCN và CX thành phố Cần Thơ	Theo Nghị định 82: Theo nguyên tắc phân cấp, ủy quyền phải gắn với năng lực, trình độ và tổ chức của Ban quản lý. Đây là điều không hợp lý, vì như thế, phải có con người mới giao nhiệm vụ; chỉ khi nào phát sinh nhiệm vụ mới, lúc đó bổ sung vị trí việc làm và con người.	Cần phân cấp, ủy quyền giao nhiệm vụ trước, trên cơ sở đó kiện toàn, bổ sung bộ máy tổ chức nhân sự.	
4	BQL KKT tỉnh Gia Lai	<p>- Sau khi Nghị định 82 có hiệu lực thi hành, Ban Quản lý đã nghiên cứu, xây dựng Đề án điều chỉnh Quy định Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế gửi Sở Nội vụ thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành. Tuy nhiên, Sở Nội vụ yêu cầu chờ Thông tư hướng dẫn của Bộ Nội vụ nên đến nay vẫn chưa được thông qua.</p> <p>- Mặt khác, đối với khu kinh tế có các cửa khẩu biên giới đất liền vừa phải thực hiện các nội dung về tổ chức, bộ máy theo QĐ số 45/2013/QĐ-TTg ngày 25/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy chế điều hành hoạt động tại các cửa khẩu biên giới đất liền vừa phải thực hiện theo Nghị định số 112/2014/NĐ-CP ngày 21/11/2014 quy định về quản lý cửa khẩu, biên giới đất liền nên khó khăn trong việc sắp xếp, tổ chức bộ máy mô hình hoạt động Ban Quản lý cửa khẩu và Văn phòng đại diện tại cửa khẩu.</p> <p>- Tại Khoản 10, điều 60, chương V của Nghị định 82: UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện cơ chế hành chính “một cửa tại chỗ” tại Ban quản lý khu công nghiệp, khu kinh tế; ban hành và giám sát thực hiện Quy chế phối hợp giữa Ban quản lý với các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; hướng dẫn, giao nhiệm vụ hoặc ủy quyền cho Ban quản lý thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước về các lĩnh vực theo quy định tại Nghị định này. Song thực tế, Ban không thực hiện được cơ chế hành chính “một cửa tại chỗ” tại Ban theo quy định tại Nghị định số 82/2018/NĐ-CP của Chính phủ vì lý do</p>	Bộ Nội vụ ban hành hướng dẫn cụ thể về đề án vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức đối với các Ban Quản lý KCN, KKT. Trên cơ sở đó, cần định hướng cụ thể số lượng biên chế cho phù hợp nhằm đảm bảo đủ điều kiện thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao. Hướng dẫn cụ thể cơ cấu tổ chức bộ máy của mô hình Ban Quản lý KKT cửa khẩu kiêm nhiệm chức năng, nhiệm vụ Ban quản lý cửa khẩu theo Quyết định số 45/2013/QĐ-TTg ngày 25/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị định số 112/2014/NĐ-CP ngày 21/11/2014.	

		Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Trung tâm dịch vụ hành chính công của tỉnh và tập trung công chức các sở, ban, ngành (trong đó có Ban Quản lý Khu kinh tế) mỗi đơn vị ít nhất 01 công chức trực tiếp thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm.		
5	BQL các KCN tỉnh Đắk Lắk	Với hệ thống văn bản pháp luật như hiện nay, bất cứ cơ quan quản lý nhà nước nào (kể cả cơ quan chuyên môn) từ Trung ương đến địa phương đều có thể ủy quyền cho Ban Quản lý KCN, KKT. Đặc biệt, không cần phân cấp (cấp trên, ngang cấp hay cấp dưới) đều có thể ủy quyền và cùng một nhiệm vụ lại có nhiều cấp ủy quyền (như việc ủy quyền về lao động theo Thông tư số 32/2014/TT-BLĐTBXH ngày 01/12/2014). Việc này tạo sự chông chéo trong thực hiện công tác quản lý nhà nước giữa các cơ quan quản lý với nhau (UBND huyện ủy quyền cho Ban Quản lý).		
6	BQL KKT tỉnh Bình Định	<i>Về phân cấp thực hiện nhiệm vụ cho BQL KKT:</i> Cơ chế phân cấp quản lý hiện nay trong lĩnh vực QLNN đối với các KKT, KCN ở Việt Nam không phải theo hình thức phân công hay giao việc của các Bộ, Sở, Ban, Ngành... cho các BQL KKT mà là cơ chế ủy quyền. Việc phân cấp, ủy quyền cho BQL KKT trong một số lĩnh vực còn chưa được thực hiện đầy đủ, nhất quán trên cả nước do có sự không thống nhất với các quy định của pháp luật chuyên ngành, chưa được các bộ, ngành hướng dẫn cụ thể hoặc chủ trương phân cấp, ủy quyền chưa được địa phương quán triệt và thực hiện. Vì vậy, việc thực hiện quản lý nhà nước về KCN, KKT không tập trung tại một đầu mối là các BQL.	Trước mắt cần thực hiện sớm việc ủy quyền, hướng dẫn cho BQL KKT để có thể triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao một cách thuận lợi hơn. Trong quá trình rà soát cơ chế, chính sách áp dụng cho KCN, KKT sau này cần xử lý điều chỉnh các quy định chưa thống nhất về chức năng, nhiệm vụ của BQL KKT. Đồng thời, cần sớm chuyển từ cơ chế ủy quyền sang cơ chế phân cấp, giao nhiệm vụ trực tiếp cho BQL KKT.	
II		Đầu tư		
1	BQL các KCN tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu BQL các KCX và CN thành phố Cần Thơ	Theo quy định tại Theo Điểm e Khoản 1 Điều 63 Nghị định 82/2018/NĐ-CP, Ban Quản lý các KCN theo phân cấp, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thẩm định công nghệ, đánh giá công nghệ, đánh giá trình độ công nghệ, thẩm định hợp đồng chuyển giao công nghệ; kiểm tra, kiểm soát công nghệ và chuyển giao công nghệ trong dự án đầu tư, hoạt động nghiên cứu phát triển và ứng dụng công nghệ của doanh nghiệp. Luật Khoa học và Công nghệ và các Nghị định, văn bản hướng dẫn liên quan (Khoản 2 Điều 46 Luật Khoa học và Công nghệ, Khoản 2 Điều 44 Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/1/2014 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ...) thì các dự án đầu tư đầu tư phải được thẩm định về công nghệ trước khi cấp Giấy CNĐKĐT. Tuy nhiên, Luật Đầu tư chỉ yêu cầu thẩm tra công nghệ đối với các dự án có sự	Đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành hướng dẫn Ban quản lý các KCN, KKT thực hiện công tác quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ trong KCN, KKT; hướng dẫn việc tổ chức thẩm định công nghệ, đánh giá công nghệ, đánh giá trình độ công nghệ, thẩm định hợp đồng chuyển giao công nghệ trong KCN, KKT cho phù hợp với các quy định của pháp luật về đầu tư.	

		dụng công nghệ thuộc Danh mục công nghệ hạn chế chuyển giao. Đối với các dự án còn lại nhà đầu tư chỉ phải nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị thực hiện dự án về cơ quan đăng ký đầu tư, trong hồ sơ không yêu cầu giải trình về công nghệ sử dụng cho dự án và thời hạn giải quyết thủ tục hành chính là trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ. Việc quy định như trên là chưa thống nhất và không đảm bảo đầy đủ hồ sơ và thời gian để tổ chức thẩm định.		
2	BQL KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi BQL các KCN tỉnh Đồng Nai	Về quy định đối với doanh nghiệp chế xuất: Tại khoản 1, điều 30, nghị định 82/2018/NĐ-CP quy định: “Cơ quan đăng ký đầu tư có trách nhiệm lấy ý kiến cơ quan Hải quan có thẩm quyền về khả năng đáp ứng điều kiện kiểm tra, giám sát hải quan trước khi cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc xác nhận bằng văn bản cho nhà đầu tư”. Nhưng hiện nay chưa có hướng dẫn của cơ quan Hải quan. Đây là vấn đề bất cập trong việc triển khai Nghị định 82 khi chưa có hướng dẫn của các cơ quan chuyên môn.	- Đề nghị Tổng cục hải quan sớm có hướng dẫn cụ thể về điều kiện đối với Doanh nghiệp chế xuất để các Ban Quản lý có cơ sở hướng dẫn cho nhà đầu tư. - Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định rõ điều kiện đối với dự án hoạt động theo loại hình doanh nghiệp chế xuất để cơ quan đăng ký đầu tư áp dụng mà không cần phải lấy ý kiến của cơ quan Hải quan.	
III		Môi trường		
1	BQL các KCN tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu BQL KCNC và các KCN Đà Nẵng	Tại Khoản 2 Điều 62 Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 quy định “Các bộ, ngành chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Nội vụ ban hành các điều kiện, tiêu chí để phân cấp, ủy quyền trong từng lĩnh vực quản lý theo nguyên tắc tạo điều kiện cho các Ban quản lý khu công nghiệp, khu kinh tế thực hiện cơ chế hành chính “một cửa tại chỗ”... Tuy nhiên đến nay Bộ Tài nguyên và Môi trường chưa ban hành văn bản hướng dẫn việc ủy quyền về lĩnh vực môi trường cho Ban Quản lý các KCN, do đó vẫn đang áp dụng quy định ủy quyền theo Thông tư 27/2015/TT-BNNMT ngày 29/5/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.	Đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành văn bản hướng dẫn cụ thể về ủy quyền cho Ban Quản lý các KCN thực hiện trong lĩnh vực môi trường, trong đó cần hướng tới việc ủy quyền thực hiện đối với tất cả các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh nhằm tạo điều kiện cho Ban Quản lý các KCN thực hiện cơ chế hành chính “một cửa tại chỗ” về lĩnh vực môi trường, hỗ trợ nhà đầu tư trong quá trình đầu tư vào các KCN.	
2	BQL các Khu chế xuất và công nghiệp thành phố HCM	- Trách nhiệm quản lý môi trường của Ban Quản lý KCN quy định tại Điểm đ, Khoản 3, Điều 63 Nghị định 82/2018/NĐ-CP: đến nay Bộ Tài nguyên và Môi trường chưa có hướng dẫn thực hiện thay thế cho Thông tư 35/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 quy định về bảo vệ môi trường khu kinh tế, khu công nghiệp, khu chế xuất.		

3	BQL KKT tỉnh Bình Định	<p>Hiện nay các quy định về quản lý, BVMT tại các nghị định của Chính phủ, các thông tư hướng dẫn về quản lý, BVMT của Bộ TNMT và các Bộ, ngành liên quan vẫn còn chồng chéo, chưa thống nhất, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Theo quy định tại Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ và Thông tư Liên tịch số 06/TTLT-BKHĐT-BNV ngày 03/9/2015 của Bộ Kế hoạch đầu tư và Bộ Nội vụ quy định Ban Quản lý KKT thực hiện tổ chức thẩm định và phê duyệt báo cáo ĐTM các dự án trong KCN, KKT theo ủy quyền của UBND cấp tỉnh (đối với dự án thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh). Tuy nhiên, theo quy định tại Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ, Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường thì chỉ đề cập đến việc ủy quyền cho Ban Quản lý các KCN, không đề cập đến Ban Quản lý KKT nên gây khó khăn trong việc triển khai. - Tại Khoản 4 Điều 63 Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ quy định Ban Quản lý KKT là cơ quan đầu môi quản lý hoạt động đầu tư trong các KCN, KKT trên địa bàn. Các bộ, ngành, cơ quan quản lý nhà nước ở địa phương khi triển khai các nhiệm vụ chuyên môn tại các KCN, KKT có trách nhiệm phối hợp và lấy ý kiến tham gia của Ban Quản lý KKT, đảm bảo cho hoạt động quản lý nhà nước trong KCN, KKT thống nhất, tránh chồng chéo và tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp hoạt động theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên tại Khoản 3, Điều 65 và Khoản 1, Điều 66 Luật BVMT năm 2014 và tại Khoản 7, Điều 14 Thông tư số 35/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 quy định Ban Quản lý phối hợp kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm hành chính về BVMT đối với các hoạt động của Chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng KCN và các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong KKT, KCN. Điều này dẫn đến sự chồng chéo, không thống nhất giữa các văn bản quy phạm pháp luật; có nhiều cấp tham gia hoạt động quản lý môi trường trong KCN, KKT gây phiền hà cho doanh nghiệp. - Chức năng quản lý môi trường của Ban Quản lý KCN, KCX, KKT và KCNC chưa được quy định rõ trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về BVMT. Ban Quản lý KCN, KKT không có bộ phận Thanh tra nên việc thanh tra xử lý vi phạm về công tác môi trường còn nhiều bất cập cụ thể: 	<ul style="list-style-type: none"> - Rà soát và thực hiện việc điều chỉnh, bổ sung cho đồng bộ các văn bản quy phạm pháp luật về BVMT để thuận lợi trong việc triển khai, đặc biệt là việc ủy quyền thực hiện thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với các dự án đầu tư trong KCN, KKT. - Trong quá trình xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về BVMT tại các KCN, KCX, KKT, KCNC, các Bộ, ngành Trung ương cần lấy ý kiến tham gia của các Ban Quản lý KCX, KCN, KKT, KCNC.
---	------------------------	--	---

		trong quá trình thanh tra công tác bảo vệ môi trường tại các DN trên địa bàn, đôi khi Ban Quản lý KCN, KKT lập biên bản đề nghị xử phạt nhưng Thanh tra các Sở ngành có liên quan không xử phạt; mặt khác khi phát hiện các trường hợp vi phạm thông báo cho đơn vị có chức năng xử phạt dẫn đến xử lý không kịp thời gây phức tạp dẫn đến bất cập trong quá trình xử lý.		
		- Về việc phối hợp trong công tác quản lý Nhà nước: Mặc dù được giao nhiệm vụ quản lý môi trường, tuy nhiên có những cuộc kiểm tra, thanh tra môi trường do Bộ TNMT chủ trì tại các KCN và KKT nhưng Ban Quản lý KKT không biết, gây khó khăn trong việc theo dõi, giám sát dẫn đến trùng lặp kiểm tra dẫn đến phiền hà và bức xúc cho doanh nghiệp.		
4	BQL KKT tỉnh Gia Lai		Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành hướng dẫn việc ủy quyền cho Ban Quản lý KCN, KKT thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về môi trường quy định tại điểm đ khoản 3 Điều 63 Nghị định 82. Ban hành hướng dẫn về việc quản lý sử dụng đất, giao đất, cho thuê đất đối với các KCN được đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật từ nguồn ngân sách nhà nước (đối với các địa phương có điều kiện khó khăn, chưa thu hút được nhà đầu tư kinh doanh hạ tầng KCN).	
IV		Quy hoạch, Xây dựng		
1	BQL các KCN tỉnh Đắk Lắk BQL KCNC và các KCN Đà Nẵng BQL KKT tỉnh Bình Định	- Theo NĐ 82, đối với KCN có quy mô diện tích từ 200ha trở lên phải xin ý kiến của nhiều Bộ, ngành Trung ương về quy hoạch xây dựng KCN trước khi trình UBND cấp tỉnh phê duyệt Quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng KCN. Việc này dẫn đến mất nhiều thời gian khi triển khai thực hiện (theo Nghị định 29 trước đây, KCN có diện tích từ 500ha trở lên). Trong khi đó tại điểm a, khoản 2, Điều 25 Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ thì trước khi phê duyệt đối với đồ án quy hoạch chung xây dựng khu chức năng đặc thù; các đồ án quy hoạch phân khu xây dựng khu chức năng đặc thù có quy mô trên 200 ha UBND tỉnh có trách nhiệm lấy ý kiến Bộ Xây dựng.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, xem xét tham mưu sửa đổi khoản 6, Điều 12 Nghị định số 82/2018/NĐ-CP, ngày 22/5/2018 của Chính phủ theo hướng các KCN có quy mô diện tích từ 200 ha trở lên hoặc có vị trí cạnh các tuyến quốc lộ, các khu vực quốc phòng, khu bảo tồn di tích lịch sử, khu danh lam thắng cảnh, khu bảo tồn sinh thái của vùng và quốc gia, khu, điểm du lịch quốc gia, nằm trong các đô thị loại III, loại IV nên giao nhiệm vụ cho UBND cấp tỉnh xem xét, phê duyệt.	
2	BQL KCNC và	- NĐ 82 quy định, một trong những điều kiện xem xét, quyết định chủ		

	các KCN Đà Nẵng BQL KKT tỉnh Bình Định	trương đầu tư dự án đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng KCN là "Tổng diện tích đất công nghiệp của các KCN đã được thành lập trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đã cho các dự án đăng ký đầu tư, cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư thuê đất, thuê lại đất đạt tối thiểu 60%". Điều này gây khó khăn trong quá trình thu hút đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng các KCN khác của các địa phương.		
3	BQL KKT tỉnh Bình Định BQL các Khu chế xuất và công nghiệp thành phố HCM	Về việc mở rộng các KCN: Theo quy định của Luật Quy hoạch 2017 có hiệu lực từ 01/01/2019, không còn quy hoạch ngành, lĩnh vực và sản phẩm chủ yếu; phương án phát triển hệ thống Khu kinh tế, Khu công nghiệp, Khu chế xuất, Khu công nghệ cao là một phần của Quy hoạch cấp tỉnh. Do vậy, việc điều chỉnh mở rộng các KCN thực hiện theo quy định tại Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018, hiện đang gặp rất nhiều khó khăn vướng mắc vì chưa có hướng dẫn cụ thể về vấn đề nêu trên.		
4	BQL các KCN tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	Việc ủy quyền, phân cấp cho Ban Quản lý các Khu công nghiệp trong lĩnh vực quản lý quy hoạch, xây dựng chưa được thực hiện theo quy định tại Điều 63 Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ nên chưa tạo sự thuận lợi cho nhà đầu tư trong khu công nghiệp. Cụ thể là nhà đầu tư phải liên hệ với rất nhiều cơ quan quản lý nhà nước khi thực hiện các thủ tục về quy hoạch và xây dựng.	Kiến nghị UBND tỉnh ủy quyền, phân cấp về lĩnh vực quản lý quy hoạch, xây dựng theo nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018, cụ thể là ủy quyền về lĩnh vực cấp phép xây dựng; lĩnh vực quản lý quy hoạch; lĩnh vực quản lý chất lượng công trình xây dựng.	
5	BQL KKT tỉnh Gia Lai		Bộ Xây dựng ban hành quy định, hướng dẫn việc phân cấp, ủy quyền cho Ban Quản lý thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về xây dựng quy định tại điểm b khoản 3 Điều 63 Nghị định 82.	
6	Ban Quản lý KKT mở Chu Lai tỉnh Quảng Nam	"Trình tự, thủ tục quyết định chủ trương đầu tư đối với dự án đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, bao gồm cả khu công nghiệp trong khu kinh tế thực hiện theo quy định pháp luật về đầu tư, trừ các dự án đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng khu công nghiệp sử dụng vốn đầu tư công thực hiện theo quy định pháp luật về đầu tư công". Theo đó, đối tượng dự án đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng khu công nghiệp sử dụng vốn đầu tư công thực hiện theo quy định pháp luật về đầu tư công, vậy, công ty TNHH MTV do nhà nước sở hữu thực hiện dự án đầu tư kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN, trong đó vốn đầu tư có sử dụng vốn ngân sách Nhà nước thì có phải thực		

		hiện theo quy định của Luật Đầu tư năm 2014, Nghị định 82/2018/NĐ-CP hay thực hiện theo quy định của pháp luật về Đầu tư công.		
V		Trách nhiệm của công ty phát triển hạ tầng KCN:		
1	BQL các KCX và CN thành phố HCM	<p>Thực trạng trong KCN xảy ra nhiều trường hợp Công ty phát triển hạ tầng cho doanh nghiệp thuê đất/nhà xưởng nhưng không thực hiện thủ tục cấp phép đầu tư, (phần lớn là các dự án có vốn đầu tư trong nước không phải thực hiện thủ tục đăng ký đầu tư mà chỉ báo cáo thực hiện dự án trước khi đi vào hoạt động hoặc các Công ty thành lập chi nhánh tại KCX-KCN, đăng ký kinh doanh tại Sở Kế hoạch và Đầu tư); hoặc cho doanh nghiệp xây dựng không phép nhưng không thông tin, báo cáo kịp thời cho Ban Quản lý.</p> <p>tuy nhiên, nghĩa vụ của Công ty phát triển hạ tầng KCN quy định tại Điều 31 Nghị định 82/2018/NĐ-CP không quy định trách nhiệm trong việc giám sát các dự án trong KCN hoạt động theo quy định về đầu tư, xây dựng, môi trường. Đồng thời, không có chế tài để xử lý Công ty phát triển hạ tầng KCN nếu để xảy ra trường hợp doanh nghiệp hoạt động không phép đầu tư, hoặc xây dựng không phép.</p>	Đề nghị Chính phủ có quy định về biện pháp chế tài đối với Công ty phát triển hạ tầng KCN nếu để xảy ra tình trạng cho doanh nghiệp thuê đất không thực hiện thủ tục đầu tư hoặc doanh nghiệp xây dựng không phép.	
VI		Khái niệm phân Khu công nghiệp, Khu công nghiệp sinh thái		
1	Ban Quản lý KKT mở Chu Lai tỉnh Quảng Nam	Nghị định 82/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế, trong đó, tại Khoản 5, Điều 2, Nghị định có định nghĩa về phân khu công nghiệp, tuy nhiên trong quy định không quy định cụ thể nội dung về đối tượng này.		
2	BQL các Khu chế xuất và công nghiệp thành phố HCM	<p>Tại Mục 4 Nghị định 82/2018/NĐ-CP Quy định về Khu công nghiệp sinh thái, một số nội dung chưa có hướng dẫn, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tại khoản 2 Điều 43 quy định Ban Quản lý có trách nhiệm chứng nhận doanh nghiệp sinh thái: đến nay chưa có các quy định hướng dẫn thực hiện. - Tại khoản 4, điều 47 quy định trách nhiệm Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan hướng dẫn xây dựng KCN sinh thái: đến nay Bộ Kế hoạch và Đầu tư chưa có hướng dẫn. - Tại khoản 4, điều 50 quy định trách nhiệm Bộ Xây dựng hướng dẫn quy chuẩn về xây dựng KCN sinh thái: đến nay Bộ Xây dựng chưa có hướng dẫn. 		

3	BQL KCNC và các KCN Đà Nẵng		Các Bộ, ngành có định hướng, quy định về các mô hình KCN mới theo ND 82/2018, đặc biệt là KCN sinh thái, làm cơ sở và mục tiêu cho hoạt động chuyển đổi các KCN thông thường sang KCN sinh thái, hướng đến phát triển KCN bền vững.
VII		Thuế, ưu đãi thuế TNCN	
1	BQL KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi	<p>Tại Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ đã bỏ nội dung quy định về ưu đãi thuế Thu nhập cá nhân đã được quy định tại Khoản 5, Điều 16, Nghị định số 29/2008/NĐ-CP trước đây "<i>Giảm 50% thuế thu nhập đối với người có thu nhập thuộc diện chịu thuế thu nhập, kể cả người Việt Nam và người nước ngoài làm việc tại khu kinh tế</i>". Chính sách ưu đãi không ổn định, điều này làm giảm niềm tin đối với các nhà đầu tư, ảnh hưởng khả năng thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao và môi trường đầu tư.</p> <p>Tuy nhiên, Theo quy định tại Điều 13 Luật Đầu tư năm 2014 về Bảo đảm đầu tư kinh doanh trong trường hợp thay đổi pháp luật:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp văn bản pháp luật mới ban hành quy định ưu đãi đầu tư cao hơn thì nhà đầu tư được hưởng ưu đãi theo văn bản này cho thời gian hưởng ưu đãi còn lại của dự án. - Trường hợp ngược lại thì NĐT được tiếp tục áp dụng ưu đãi đầu tư theo quy định trước đó cho thời gian hưởng ưu đãi còn lại của dự án. 	Căn cứ các quy định của Luật Đầu tư, kính đề các Bộ ngành liên quan cần xem xét lại việc cắt giảm 50% ưu đãi thuế thu nhập cá nhân làm việc tại KKT, hoặc có quy định cụ thể thời gian ưu đãi nhằm giữ được tính ổn định của chính sách.
VIII		Thanh tra, kiểm tra	
1	BQL các KCN tỉnh Đồng Nai BQL KKT tỉnh Bình Định	Nghị định 82 chưa có quy định về Thanh tra chuyên ngành tại KCN, KKT và các chế tài để Ban quản lý chủ động thực hiện các nhiệm vụ trên; không quy định thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của Ban Quản lý. Do vậy, vị trí, vai trò và hiệu quả quản lý của các Ban Quản lý KCN, KKT còn hạn chế.	Đề nghị bổ sung chức năng thanh tra và thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính của Ban Quản lý.
2	Ban Quản lý KKT mở Chu Lai tỉnh Quảng Nam	Tại Điểm a, Khoản 2, Điều 71 Luật đầu tư yêu cầu nhà đầu tư thực hiện dự án phải báo cáo định kỳ hằng tháng, quý, năm cho Ban Quản lý Khu kinh tế mở Chu Lai, nhưng hiện nay chế tài đối với vấn đề này chưa cao, Ban Quản lý chỉ có chức năng kiểm tra, nhắc nhở.	
IX		Lao động	
1	BQL các KCN	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 29, Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày	Đối với việc tạm trú của lao động nước ngoài

	<p>tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu</p> <p>BQL các KCN tỉnh Đồng Nai</p>	<p>22/5/2018 của Chính phủ quy định về quản lý KCN và KKT: Lao động nước ngoài là nhà quản lý, giám đốc điều hành, chuyên gia (<i>không bao gồm người nước ngoài là lao động kỹ thuật</i>), ngoài việc phải đáp ứng các điều kiện tạm trú theo quy định thì chỉ trong trường hợp cần thiết mới được phép tạm trú tại doanh nghiệp trong KCN, KCX theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Trong khi đó, Khoản 1 Điều 34 của Luật số 47/2014/QH13 ngày 16/6/2014 về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam lại quy định: “... Người nước ngoài được tạm trú ở cơ sở lưu trú tại khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế cửa khẩu, khu kinh tế ven biển ...”. Việc thu hẹp đối tượng lao động là người nước ngoài được tạm trú trong KCN như quy định tại Nghị định số 82/2018/NĐ-CP đã làm cho các doanh nghiệp có sử dụng lao động nước ngoài là lao động kỹ thuật (<i>tập trung ở các doanh nghiệp thuộc lĩnh vực may mặc, giày da..</i>) gặp khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh do đây là những lao động lành nghề, có nhiều kinh nghiệm vận hành các công đoạn sản xuất và đảm bảo cho quá trình hoạt động liên tục (03 ca).</p>	<p>trong các KCN, đề nghị Cục có ý kiến với Bộ, ngành liên quan theo hướng cho phép lao động nước ngoài được tạm trú có thời hạn trong các KCN khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện tạm trú theo luật định, tạo điều kiện cho doanh nghiệp ổn định sản xuất, người lao động nước ngoài yên tâm sinh sống và làm việc; đảm bảo ANTT KCN, an toàn cho các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài theo đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại công văn số 4424/BKHĐT-ĐTNN ngày 28/6/2018.</p>
2	<p>BQL KKT tỉnh Gia Lai</p>		<p>Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành hướng dẫn việc ủy quyền cho Ban Quản lý KCN, KKT thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về lao động quy định tại điểm c khoản 3 Điều 63 Nghị định 82.</p>
3	<p>Ban Quản lý KKT mở Chu Lai tỉnh Quảng Nam</p>	<p>Theo Nghị định 82/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018, Ban Quản lý được các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và cơ quan có thẩm quyền ủy quyền thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về lao động được quy định tại điểm c, khoản 3, điều 63 của Nghị định. Tuy nhiên, Nghị định chưa phân định rõ các nội dung ủy quyền của các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền. Hơn nữa, đến nay Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội vẫn chưa có văn bản hướng dẫn việc ủy quyền cho Ban quản lý về các nội dung nói trên theo Điều 54 của Nghị định 82/2018/NĐ-CP. Do đó, Ban Quản lý chưa thể xác định rõ nội dung ủy quyền quản lý nhà nước về lao động này.</p>	
X		<p>Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa</p>	
1	<p>BQL các KCN tỉnh Đồng Nai</p>	<p>Theo Nghị định 82, Ban Quản lý cấp các loại Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa sản xuất tại KCN, KKT và cấp các loại giấy phép, chứng chỉ, chứng nhận khác có liên quan của doanh nghiệp trong KCN trên cơ sở ủy</p>	<p>Kiến nghị Bộ Công thương công bố tiêu chí, điều kiện cần đáp ứng đủ để các Ban Quản lý được ủy quyền cấp các loại Giấy chứng nhận</p>

	BQL KKT tỉnh Gia Lai	quyền của Bộ Công Thương và các Bộ chuyên ngành; theo dõi kiểm tra các doanh nghiệp về tình hình sử dụng các loại Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa và giấy phép, chứng chỉ, chứng nhận khác có liên quan đã được cấp. Tuy nhiên, hiện nay thiếu các quy định, tiêu chí cụ thể để thực hiện, điều này gây khó khăn khi thực thi tại địa phương.	xuất xứ hàng hóa cho hàng hóa sản xuất tại KCN, KKT. Ban hành văn bản hướng dẫn các Ban Quản lý về việc cấp, theo dõi, kiểm tra đối với việc kinh doanh các mặt hàng thuộc diện quản lý chuyên ngành của Bộ Công thương cũng như việc thực hiện hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài và nhà đầu tư nước ngoài đặt trụ sở tại KCN, KKT.
XI		Xác nhận hợp đồng bất động sản	
1	BQL KKT tỉnh Gia Lai	Nghị định 82 không đề cập đến việc xác nhận hợp đồng về bất động sản cho các doanh nghiệp trong KCN, KKT. Như vậy sẽ gây khó khăn trong công tác quản lý việc cho thuê lại đất của nhà đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng KCN, KKT (có đúng quy định hoặc có tranh chấp không? ...).	
XII		Hạ tầng xã hội	
1	BQL các các Khu chế xuất và công nghiệp thành phố HCM	Tại Khoản 4 Điều 32 Nghị định 82/2018/NĐ-CP có nêu “Trong quá trình thực hiện thủ tục đầu tư dự án đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, nhà đầu tư phát triển hạ tầng phải báo cáo cơ quan đăng ký đầu tư phương án giải quyết nhà ở, công trình xã hội, văn hóa, thể thao”. Tuy nhiên, Nghị định chưa quy định cụ thể trách nhiệm của đơn vị nào trong việc phải đầu tư xây dựng của các công trình trên. Vì vậy, dẫn đến tình trạng hiện nay một số công trình chưa được quan tâm đầu tư xây dựng mặc dù đã được quy hoạch, trừ công trình nhà ở cho người lao động.	